

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
BÁO CÁO QUERIES REPORT #14.07
HỆ THỐNG SAP B1 THUỘC HÒA BÌNH GROUP

Mã Nhóm Tài Liệu: Nhóm 5 - Tài Liệu Hướng Dẫn Sử Dụng Báo Cáo Queries Report
Mã Hiệu Tài Liệu: 5140700601
Ngày Lập Tài Liệu: 25.10.2022
Hiệu lực Áp Dụng: Còn hiệu lực - Đang áp dụng
Áp Dụng Đối Với: Phần mềm Quản Lý Nguồn Lực Doanh Nghiệp SAP Business One 10.0, PL02
Tên Tài Liệu: Hướng Dẫn Sử Dụng Báo Cáo Queries Report #14.07 tại SAP B1 [HBG]

1. Đối Tượng của Tài Liệu

1.1. Đối tượng của Tài Liệu này là Báo Cáo Queries Report có Mã Số “14.07”, Tên gọi “Bảng tổng hợp giá trị hàng hóa nhập - xuất trong kỳ” trong hệ thống SAP B1 của các Trạm thuộc [HBG] (sau đây gọi tắt là “Báo cáo Queries Report #14.07”)

1.2. Báo cáo Queries Report #14.07 được truy cập theo đường dẫn thao tác, như sau: [Tools] → [User Queries] → [14. Leader Report] → [14.07. Bảng tổng hợp giá trị hàng hóa nhập - xuất trong kỳ]

2. Hướng dẫn khai báo Biến Đầu Vào của Báo Cáo

Báo cáo Queries Report #14.07 là loại Báo cáo trích xuất dữ liệu liên tục và hoàn toàn nhưng không tự động phát sinh khi người dùng kích hoạt. Dữ liệu của Báo cáo được thể hiện phụ thuộc vào việc khai báo Biến Đầu Vào theo định nghĩa sau:

2.1. [Create Date] dòng 1: Thời Điểm bắt đầu xem báo cáo, là ngày/tháng/năm mà Người sử dụng có nhu cầu muốn bắt đầu tra cứu Dữ Liệu Giao Dịch của Sản Phẩm theo từng nghiệp vụ tại SAP B1 - Định dạng khai báo: dd/mm/yyyy

2.2. [Create Date] dòng 2: Thời Điểm kết thúc xem báo cáo, là ngày/tháng/năm mà Người sử dụng có nhu cầu muốn kết thúc tra cứu Dữ Liệu Giao Dịch của Sản Phẩm theo từng nghiệp vụ tại SAP B1 - Định dạng khai báo: dd/mm/yyyy

2.3. [Transaction Type]: Loại nghiệp vụ SAP B1 mà Người sử dụng muốn loại trừ khi bắt đầu tra cứu thông tin của Báo cáo. Trường hợp Người sử dụng không áp dụng điều kiện loại trừ, thì trường thông tin này sẽ được để trống.

“Giả định: Trạm SAP B1 [X] có nhu cầu xem Bảng tổng hợp giá trị hàng hóa nhập - xuất trong kỳ từ 01/01/2022 đến 31/12/2022 và có loại trừ nghiệp vụ [Inventory Transfers]. Như vậy, các Biến Dữ Liệu khai báo lần lượt, sẽ là:

- i. [Posting Date] dòng 1 nhận giá trị là 01/01/2022;
- ii. [Posting Date] dòng 2 nhận giá trị là 31/12/2022; và
- iii. [Transaction Type] nhận giá trị là 67 - Inventory Transfers”

3. Hướng dẫn đọc hiểu Dữ Liệu của Báo Cáo

Báo cáo Queries Report #14.07 thể hiện thông tin dưới dạng Bảng dữ liệu dạng thô theo cột và dòng. Tiêu đề của mỗi Cột là đại diện cho thông tin của các Dòng được thể hiện trong đó, cụ thể như sau:

3.1. Dòng thông tin thuộc Cột [ItemGroup], là Nhóm của Sản Phẩm được phân loại tại Cơ Sở Dữ Liệu Chung về Sản Phẩm (“Item Master Data”) theo định nghĩa trong hệ thống SAP B1 của Trạm. Người dùng có thể tra cứu thông tin này tại Trường [Item Group] thuộc Bảng chính trong Nghiệp vụ [Item Master Data] của Module [Inventory]

3.2. Dòng thông tin thuộc Cột [ItemBrand], là Thương Hiệu của Sản Phẩm được phân loại tại Cơ Sở Dữ Liệu Chung về Sản Phẩm (“Item Master Data”) theo định nghĩa trong hệ thống SAP B1 của Trạm. Người dùng có thể tra cứu thông tin này tại Trường [Manufacturer] thuộc Bảng phụ [General] trong Nghiệp vụ [Item Master Data] của Module [Inventory]

3.3. Dòng thông tin thuộc Cột [ItemInfo], là Tình Trạng của Sản Phẩm. Thông tin này chỉ nhận một trong hai cách thể hiện: (i). “Đã qua sử dụng” = Sản Phẩm Cũ/Đã qua sử dụng; (ii). Thông tin được để trống = Sản Phẩm Mới 100% chưa qua sử dụng. Người dùng có thể tra cứu thông tin này tại Trường [Additional Identifier] thuộc Bảng phụ [General] trong Nghiệp vụ [Item Master Data] của Module [Inventory]

3.4. Dòng thông tin thuộc Cột [NosInItem], là Số Đếm có phân biệt không trùng lặp các Mã Sản Phẩm phát sinh với giao dịch Nhập hàng vào kho được ghi nhận trong khoảng thời gian từ ngày được khai báo tại Biến Đầu Vào [Posting Date] dòng 1 cho đến hết ngày được khai báo tại Biến Đầu Vào [Posting Date] dòng 2.

3.5. Dòng thông tin thuộc Cột [SumInAmtVND], là Tổng Giá Trị Hàng Hóa, quy đổi theo VND, của những giao dịch Nhập hàng vào kho được ghi nhận trong khoảng thời gian từ ngày được khai báo tại Biến Đầu Vào [Posting Date] dòng 1 cho đến hết ngày được khai báo tại Biến Đầu Vào [Posting Date] dòng 2.

3.6. Dòng thông tin thuộc Cột [NosOutItem], là Số Đếm có phân biệt không trùng lặp các Mã Sản Phẩm phát sinh với giao dịch Xuất hàng khỏi kho được ghi nhận trong khoảng thời gian từ ngày được khai báo tại Biến Đầu Vào [Posting Date] dòng 1 cho đến hết ngày được khai báo tại Biến Đầu Vào [Posting Date] dòng 2.

3.7. Dòng thông tin thuộc Cột [SumOutAmtVND], là Tổng Giá Trị Hàng Hóa, quy đổi theo VND, của những giao dịch Xuất hàng khỏi kho được ghi nhận trong khoảng thời gian từ ngày được khai báo tại Biến Đầu Vào [Posting Date] dòng 1 cho đến hết ngày được khai báo tại Biến Đầu Vào [Posting Date] dòng 2.

Mọi thắc mắc hoặc xử lý sự cố kỹ thuật có liên quan, xin vui lòng liên hệ theo thông tin bên dưới:

- Thông tin liên hệ 1:

Họ Tên: Lê Minh Đăng,

Email: dang.le@hbc.com.vn,

Điện Thoại: +84.909.5358.22;

- Thông tin liên hệ 2:

Họ Tên: Nguyễn Hoàng Phong,

Email: phong.nguyen@hbc.com.vn,

Điện Thoại: +84.907.67.3020

-----***-----